# Bài 24: Kinh tế Nhật Bản

*Chỉ 400k mua trọn bộ Giáo án Địa lí 11 Kết nối tri thức bản word trình bày đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1**: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2**: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
**Giáo án Địa lí 11 Bài 24 (Kết nối tri thức): Kinh tế Nhật Bản**  
**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC :**   
**1.Kiến thức,kĩ năng:** Sau khi học xong bài này,HS  
- Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế của Nhật Bản.  
- Trình bày và giải thích được sự phân bố của các ngành kinh tế : Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp; Dịch vụ.  
- Phân tích và trình bày được đặc điểm nổi bật của bốn vùng kinh tế.  
- Xác định và ghi nhớ một số địa danh.  
**2. Năng lực:**   
 - Năng lực chung**:** Năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tự học, sử dụng công nghệ thông tin.   
 - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.   
**3. Phẩm chất:**   
 - Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.   
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Thiết bị:** Máy tính, máy chiếu.  
**2. Học liệu:** SGK, Atlat, bản đồ, biểu đồ, tranh ảnh, video.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**3.1. Ổn định tổ chức lớp :**   
**3.2. Hoạt động khởi động**   
- GV cho học sinh quan sát video giới thiệu về nên kinh tế của Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai và yêu cầu HS trình bày những hiểu biết của mình về nền kinh tế Nhật Bản.  
- Học sinh trình bày quan điểm. GV dẫn dắt vào bài  
**3.3. Hoạt động tìm hiểu kiến thức mới**  
**\* Hoạt động 1: Tìm hiểu đặc điểm tình hình phát triển kinh tế Nhật Bản**  
*Bước 1*: **GV**giao nhiệm vụ cho cặp đôi  
*Bước 2*: **+ GV** :Yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và video vùa quan sát, tiến hành trao đổi và hoàn thành sản phẩm  
- Học sinh cả lớp nhận và nhắc lại nhiệm vụ  
 **+ HS :** nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi, so sánh, đối chiếu với bài làm của các bạn và nêu chính kiến (thiếu , đủ)  
*Bước3*: Yêu cầu học sinh lựa chọn hoặc bổ sung sản phẩm tốt nhất thành nội dung hoàn chỉnh và lưu lại vở ghi  
**Nội dung cơ bản:**   
**III. Tình hình phát triển kinh tế**  
- Giai đoạn 1955 – 1972: Nền KT có bước phát triển thần kì, đứng thứ 2 thế giới sau HK.  
- Những năm 1973 – 1992: nền KT tăng chậm lại do khủng hoảng toàn cầu và dư âm của “thời kỳ bong bóng kinh tế”.  
- Từ năm 1992 cho đến nay: tốc độ tăng trưởng chậm lại do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và do dịch bệnh.  
- Từ sau năm 2020 kinh tế đứng thứ 3 TG sau HK và TQ   
- Trong cơ cấu GDP, dịch vụ chiếm tỷ trọng cao nhất do ứng dụng các thành tựu KHKT. Tuy nhiên, NB đang phải đối mặt với nhiều thách thức như : dân số già, nợ công cao, thiên tai…  
**\* Hoạt động 2: Trình bày và giải thích được sự phát triển và phân bố của các ngành KT chủ chốt chủa Nhật Bản.**  
*Bước 1*: **GV**giao nhiệm vụ hoặc lấy tinh thần tự nguyện của các “ chuyên gia“ trong các lĩnh vực Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp; Dịch vụ.  
*Bước 2*: **+ GV** :Yêu cầu các chuyên gia nghiên cứu, thảo luận với nhau về những tư liệu có liên quan đến nội dung mình được phân công.  
**Chuyên gia 1:** Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Nhật Bản phát triển như thế nào? Phân bố chủ yếu ở những đâu, sản phẩm chính là gì?  
**Chuyên gia 2:** Cơ cấu, sự phát triển và phân bố các ngành công nghiệp của NB từ sau năm 1952 cho đến nay? Thế mạnh của công nghiệp NB là gì?   
**Chuyên gia 3:** Cơ cấu, tình hình phát triển và phân bố các ngành dịch vụ của NB?  
 Các chuyên gia nghiên cứu, thảo luận sau đó ngồi phía bên trên lớp học để điều hành buổi “tư vấn”; sau đó mời các bạn trong lớp đặt câu hỏi để các chuyên gia giải đáp.  
GV hỗ trợ, giúp đỡ để HS hoàn thành nhiệm vụ  
*Bước3*: Yêu cầu học sinh lựa chọn hoặc bổ sung sản phẩm tốt nhất thành nội dung hoàn chỉnh và lưu lại vở ghi  
**Nội dung cơ bản:**  
**II. Các ngành kinh tế**  
**1. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản**  
- Chỉ đóng vai trò thứ yếu trong nền KT (1% trong GDP)  
- Song lại là nền nông nghiệp hiện đại hàng đầu thế giới do đẩy mạnh ứng dụng KH – KT trong sản xuất, đáp ứng một phần về nu cầu lương thực, thực phẩm của người dân và tạo ra một số mặt hàng xuất khẩu có giá trị cao.  
**a) Nông nghiệp**  
- Phát triển theo hướng thâm canh, áp dụng KHKT nên năng suất cao, chất lượng hàng đầu TG.  
- Trồng trọt chiếm 60% giá trị sản xuất NN với các sản phẩm chủ yếu như lúa gạo, lúa mì, rau, cây ăn quả phân bố chủ yếu là đảo Hô-cai-đô; Cu-ma-mô-tô, Ca-ga-oa  
- Chăn nuôi chủ yếu là bò, lợn, gia cầm tập trung nhiều ở Hô-cai-đô  
**b) Lâm nghiệp**  
- Chú trọng phát triển lâm nghiệp;   
- Tỷ lệ che phủ rừng lớn  
- Rừng trồng chiếm 40% tổng diện tích rừng.  
**c) Thủy sản**  
- Là ngành phát triển lâu đời  
- Ngành khai thác thủy sản phát triển rộng khắp đất nước và đạt đến mức CNH.  
- Khai thác chủ yếu là cá ngừ, cá hồi, cá thu, tôm, cua…  
- Nuôi trồng thủy sản được chú trọng phát triển.  
 **2. Công nghiệp**  
- Là ngành quan trọng, chiếm 29% trong cơ cấu GDP và thu hút 27% lao động.  
- Cơ cấu ngành rất đa dạng với nhiều ngành đứng đầu về kỹ thuật.  
- Đứng vị trí cao trên thế giới về thiết bị điện tử, công nghiệp chế tạo, người máy, ô tô, tàu biển…  
................................  
................................  
................................  
Trên đây tóm tắt một số nội dung có trong bộ Giáo án Địa lí 11 Kết nối tri thức năm 2024 mới nhất, để mua tài liệu đầy đủ, Thầy/Cô vui lòng xem thử: **Link tài liệu**